

Số: /TB-BVM

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Công khai lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản công

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị Định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ về quy định chi tiết một số điều của luật quản lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt thanh lý tài sản Nhà làm việc 2 tầng, gara ô tô, khu nhà vệ sinh của Bệnh viện Mắt;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-SYT ngày 01/4/2024 của Sở Y tế Thái Nguyên về việc phê duyệt thanh lý tài sản công là Nhà kho của Bệnh viện Mắt trực thuộc Sở Y tế Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 74 /QĐ-BVM ngày 02/05/2024 của Bệnh viện Mắt về việc phê duyệt giá khởi điểm là vật liệu, vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản là Nhà làm việc 2 tầng, gara ô tô, khu nhà vệ sinh và nhà kho của Bệnh viện Mắt;

Bệnh viện Mắt thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ người có tài sản đấu giá: Bệnh viện Mắt.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Tài sản đấu giá và giá khởi điểm

- Tài sản đấu giá: Vật tư, vật liệu thu hồi sau phá dỡ Nhà làm việc 2 tầng, gara ô tô, khu nhà vệ sinh và nhà kho của Bệnh viện Mắt Thái Nguyên, chi tiết như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành Tiền (Đồng)
I	Nhà làm việc 2 tầng, gara ô tô, khu nhà vệ sinh				67.724.500
1	Tôn lợp mái	m2	285,3	90.000	25.677.000
2	Sắt thép các loại	kg	750,5	13.000	9.756.500
3	Cửa gỗ các loại	m2	131,8	245.000	32.291.000
II	Nhà kho				9.753.500
1	Tôn lợp mái	m2	60,59	90.000	5.453.100
2	Sắt thép các loại	kg	330,8	13.000	4.300.400
Tổng giá trị vật liệu thu hồi					77.478.000

- Giá khởi điểm: **77.478.000** đồng (Số tiền bằng chữ: Bảy mươi bảy triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng ./.)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Tiêu chí: Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải đảm bảo có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; và theo trình tự được quy định tại phụ lục I của thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

(Có phụ lục hướng dẫn theo thông tư 02/2022/TT-BTP kèm theo thông báo này)

4. Hồ sơ đăng ký:

Hồ sơ đăng ký tham gia được đóng tập thành bộ gồm:

- Hồ sơ pháp lý của tổ chức đấu giá: Bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập.
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- Bản sao chứng thực chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên.
- Các tài liệu chứng minh năng lực kinh nghiệm của đơn vị.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian: Từ 10/5/2024 đến ngày 15/5/2024 (trong giờ hành chính)
- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Tổ chức hành chính tài chính kế toán - Bệnh viện Mắt Thái Nguyên.

- Số điện thoại: 0208 3658300

- Địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- Hồ sơ có thể nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** Lưu ý:**

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị và chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

- Hồ sơ gửi theo đường Bưu điện được tính theo dấu bưu điện trước 17h00 ngày kết thúc thông báo. Hồ sơ đã nộp không hoàn trả lại trong trường hợp không được lựa chọn.

6. Thông báo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện Mắt và Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản để các tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cổng TĐTQG về đấu giá tài sản;
- Trang TĐT Bệnh viện Mắt Thái Nguyên;
- Lưu: VT, TCHCTCKT.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Thị Kim Yến

PHỤ LỤC

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo thông báo số: /TB-BVM ngày /5 /2024 của Bệnh viện Mắt)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	<i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định: Tổ chức đấu giá đạt cả 2 tiêu chí sau: - Có mức thù lao đề xuất giảm từ 30% trở lên - Có trụ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</i>	5,0
Tổng số điểm		100
VI	<i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

